

## **BÀI TẬP TUẦN 11, 12**

### **CHỦ ĐỀ 6. ĐẶC ĐIỂM THIÊN NHIÊN CHÂU PHI**

#### **I. Thế giới rộng lớn và đa dạng**

**Câu 1:** Trên thế giới có các lục địa:

- A. Á - Âu, Phi, Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Ôx-trây-li-a, Nam Cực.
- B. Á, Âu, Mỹ, Phi, Ôx-trây-li-a, Nam Cực.
- C. Âu, Á, Phi, Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Bắc Cực.
- D. Phi, Mỹ, Ôx-trây-li-a và Đại dương, Nam Cực, Bắc Cực.

**Câu 2:** Sự phân chia các lục địa mang ý nghĩa về:

- A. Lịch sử.
- B. Kinh tế.
- C. Chính trị.
- D. Tự nhiên.

**Câu 3:** Trên thế giới có những đại dương:

- A. Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương.
- B. Đại Tây Dương, Thái Bình Dương, Biển Đông Dương và Bắc Băng Dương.
- C. Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương và Bắc Băng Dương.
- D. Ấn Độ Dương, Thái Bình, Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 4:** Trên thế giới có các châu lục:

- A. Châu Á, châu Âu, châu Nam Cực, châu Phi và Châu Đại Dương.
- B. Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ, châu Đại Dương và châu Nam Cực.
- C. Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ và châu Nam Cực.

**D.** Châu Á, châu Phi, châu Mỹ, châu Đại Dương và châu Nam Cực.

**Câu 5:** Châu lục có nhiều quốc gia nhất là:

**A.** châu Phi.

**B.** châu Á.

**C.** châu Âu.

**D.** châu Mỹ.

**Câu 6:** Để phân loại các quốc gia trên thế giới và đánh giá sự phát triển kinh tế - xã hội của từng nước, từng khu vực thì không dựa vào tiêu chí:

**A.** Thu nhập bình quân đầu người.

**B.** Tỷ lệ tử vong của trẻ em.

**C.** Chỉ số phát triển con người (HDI).

**D.** Cơ cấu kinh tế của từng nước.

**Câu 7:** Sự phân chia mang ý nghĩa lịch sử, kinh tế và chính trị là:

**A.** Lục địa

**B.** Châu lục.

**C.** Biển, đại dương

**D.** Đất liền và các đảo, quần đảo

## **II. Thiên nhiên châu Phi**

### **1. Vị trí địa lý, địa hình, khoáng sản.**

**Câu 1:** Châu Phi là châu lục có diện tích lớn thứ... thế giới

**A.** 1

**B.** 2

**C.** 3

**D.** 4

**Câu 2:** Châu Phi có khí hậu nóng do:

- A. Đại bộ phận lãnh thổ nằm ngoài hai đường chí tuyến.
- B. Đại bộ phận lãnh thổ nằm giữa hai đường chí tuyến.
- C. Có nhiều hoang mạc và bán hoang mạc.
- D. Chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của các dòng biển nóng ven bờ.

**Câu 3:** Đặc điểm không phải của đường bờ biển châu Phi là:

- A. Ít bán đảo và đảo.
- B. Ít vịnh biển.
- C. Ít bị chia cắt.
- D. Có nhiều bán đảo lớn.

**Câu 4:** Dạng địa hình chủ yếu ở châu Phi là:

- A. Bồn địa và sơn nguyên.
- B. Sơn nguyên và núi cao.
- C. Núi cao và đồng bằng.
- D. Đồng bằng và bồn địa.

**Câu 5:** Đảo và bán đảo lớn nhất của châu Phi là:

- A. Ma-đa-ga-xca và Xô-ma-li.
- B. Ma-đa-ga-xca và Trung Ấn.
- C. Xô-ma-li và Xca-đi-na-vi.
- D. Xca-đi-na-vi và Ban-Căng.

**Câu 6:** Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất:

- A. Pa-na-ma

**B.** Xuy-ê

**C.** Man-sơ

**D.** Xô-ma-li

**Câu 7:** Châu Phi có những loại khoáng sản chủ yếu:

**A.** Vàng, kim cương, uranium, sắt, đồng và photphát.

**B.** Dầu mỏ, khí đốt, đồng, vàng, kim cương và mangan.

**C.** Vàng, kim cương, chì, đồng, sắt, apatit và uranium.

**D.** Dầu mỏ, vàng, đồng, kim cương, apatit và sắt.

**Câu 8:** Sông dài nhất châu Phi là:

**A.** Nin.

**B.** Ni-giê.

**C.** Dăm-be-di.

**D.** Công-gô.

## **2. Khí hậu, các đặc điểm khác của môi trường tự nhiên.**

**Câu 1:** Đặc điểm khí hậu của châu Phi là:

**A.** Nóng và khô bậc nhất thế giới.

**B.** Nóng và ẩm bậc nhất thế giới,

**C.** Khô và lạnh bậc nhất thế giới.

**D.** Lạnh và ẩm bậc nhất thế giới.

**Câu 2:** Hoang mạc Xa-ha-ra là hoang mạc có diện tích rộng:

**A.** Lớn nhất thế giới

**B.** Lớn thứ hai thế giới

C. Lớn thứ 3 thế giới

D. Lớn thứ 4 thế giới

**Câu 3:** Môi trường xích đạo ở châu Phi có đặc điểm là:

A. Rừng thưa và cây bụi chiếm diện tích lớn.

B. Có nhiều động vật ăn cỏ và động vật ăn thịt,

C. Thảm thực vật rừng rậm xanh quanh năm.

D. Mùa đông mát mẻ, mùa hạ nóng và khô.

**Câu 4:** Khí hậu khắc nghiệt, lượng mưa ít, độ bốc hơi lớn, biên độ nhiệt giữa ngày và đêm lớn; thực, động vật nghèo nàn là đặc điểm của môi trường:

A. Nhiệt đới.

B. Địa trung hải.

C. Hoang mạc.

D. Xích đạo.

**Câu 5:** Càng xa xích đạo lượng mưa càng giảm, rừng rậm nhường chỗ cho rừng thưa và xavan cây bụi là đặc điểm của môi trường:

A. Xích đạo ẩm

B. Nhiệt đới

C. Hoang mạc

D. Địa Trung Hải

**Câu 6:** Hai môi trường địa trung hải có đặc điểm:

A. Mùa đông mát mẻ và có mưa, mùa hạ nóng và khô.

B. Khí hậu khắc nghiệt, mưa rất hiếm, biên độ nhiệt ngày và đêm lớn.

C. Càng xa xích đạo nhiệt độ và lượng mưa càng lớn.

D. Thảm thực vật rừng rậm xanh tốt quanh năm.

**Câu 7:** Châu Phi có khí hậu nóng và khô bậc nhất thế giới là do:

A. Có nhiều dạng địa hình đa dạng (núi, đồng bằng,...).

B. Đại bộ phận lãnh thổ nằm trong khu vực nội chí tuyến.

C. Có nhiều hoang mạc rộng bậc nhất thế giới (Xa-ha-ra, Na-míp,...).

D. Chịu ảnh hưởng của nhiều loại gió.

**Câu 8:** Lượng mưa trung bình năm trên 2000mm phân bố ở:

A. Phía Đông bán đảo Ma-đa-ga-xca và phía bắc vịnh Ghi-nê.

B. Trung Phi và rìa phía Bắc ở châu Phi.

C. Bắc Phi và rìa phía Tây Nam của châu Phi.

D. Cực Nam của châu Phi và phía Bắc của vịnh Ghi-nê.

**Câu 9:** Lượng mưa trung bình năm dưới 200mm phân bố ở:

A. Bắc Phi và rìa phía Tây Nam của châu Phi.

B. Cực Nam của châu Phi và phía Bắc của vịnh Ghi-nê.

C. Hoang mạc Xa-ha-ra và hoang mạc Na-míp.

D. Tây Phi, Trung Phi và rìa phía đông của châu Phi.

**Câu 10:** Môi trường xích đạo ẩm phân bố chủ yếu ở:

A. Phía Bắc và phía Nam của châu Phi.

B. Phần cực Bắc và cực Nam của châu Phi.

C. Bồn địa Công-gô và miền duyên hải phía Bắc vịnh Ghi-nê.

D. Sơn nguyên Đông Phi, Bồn địa Ninh Thuận và Bồn địa Sát.

### III. TH: Phân tích lược đồ phân bố các MT tự nhiên, biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa

#### Câu 1: Trình bày và giải thích sự phân bố các môi trường tự nhiên

Quan sát hình 27.2 và dựa vào kiến thức đã học:

- So sánh diện tích của các môi trường ở châu Phi.
- Giải thích vì sao các hoang mạc ở châu Phi lại lan ra sát bờ biển?

Trả lời:

.....

.....

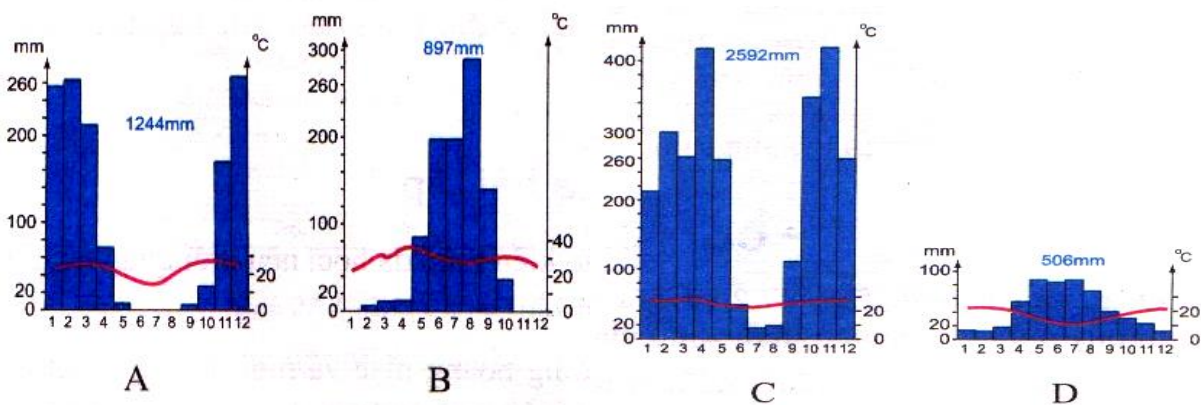
.....

.....

.....

#### Câu 2: Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa

- Phân tích các biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa dưới đây theo gợi ý sau:
  - + Lượng mưa trung bình năm, sự phân bố lượng mưa trong năm.
  - + Biên độ nhiệt trong năm, sự phân bố nhiệt độ trong năm
  - + Cho biết từng biểu đồ thuộc kiểu khí hậu nào. Nêu đặc điểm chung của kiểu khí hậu đó.
- Sắp xếp các biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa A, B, C, D vào các vị trí đánh dấu 1, 2, 3, 4 trên hình 27.2 sao cho phù hợp



Trả lời:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....